

HƯỚNG DẪN

Công tác tuyên truyền biển, đảo và công tác biên giới trên đất liền năm 2016 trong cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức lao động

Căn cứ Hướng dẫn số 382/HĐ-TLĐ ngày 24 tháng 3 năm 2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc “Hướng dẫn công tác tuyên truyền biển, đảo và công tác biên giới trên đất liền năm 2016 trong cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ”, Liên đoàn Lao động thành phố hướng dẫn các cấp Công đoàn thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hoạt động tuyên truyền biển, đảo và biên giới nhằm củng cố, nâng cao hơn nữa nhận thức của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội có liên quan đến biển, đảo Việt Nam, góp phần bồi đắp tinh thần, ý thức trách nhiệm của các cấp Công đoàn và đoàn viên, CNVCLĐ.

- Giúp cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài ở Việt Nam và bạn bè quốc tế kịp thời nắm bắt chính xác, đầy đủ về quan điểm, chủ trương, chính sách, hành động của Việt Nam trong giải quyết các vấn đề liên quan đến biển, đảo và biên giới một cách hòa bình, phù hợp với quy định của Việt Nam và pháp luật quốc tế, trách nhiệm, thiện chí của Việt Nam trong việc xây dựng, củng cố, bảo vệ, phát triển mối quan hệ hòa bình, hữu nghị với các quốc gia có liên quan trên Biển Đông và biên giới của Việt Nam.

- Đấu tranh có hiệu quả với hoạt động chống phá của các thế lực cơ hội, thù địch ở trong nước và nước ngoài âm mưu lợi dụng vấn đề biên giới, lãnh thổ làm tổn hại khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ đối ngoại truyền thống, tốt đẹp của Việt Nam với các nước láng giềng.

- Tuyên truyền kết quả công tác quản lý biên giới, tăng dày và tôn tạo hệ thống mốc giới và phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền nhằm khẳng định ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xác định được đường biên giới trên đất liền với hệ thống mốc giới hiện đại giữa nước ta với các nước có chung đường biên giới, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ trong việc tham gia bảo vệ, giữ gìn hệ thống mốc giới quốc gia và xây dựng mối quan hệ hòa bình, hữu nghị, hợp tác và cùng phát triển.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền tạo sự thống nhất cao trong cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ đối với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác biên giới trên đất liền, thống nhất và nhận thức sâu sắc về nhiệm vụ Đại hội lần thứ XII của Đảng đề ra: “kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng,

Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Giữ gìn hòa bình, ổn định, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế để phát triển đất nước. Nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

- Công tác tuyên truyền biên giới đất liền cần đảm bảo sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong toàn lực lượng làm công tác tuyên truyền: thông báo nội bộ, tuyên truyền miệng, báo chí, tuyên truyền đối ngoại.

- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết công tác tuyên truyền biển, đảo và biên giới trên đất liền một cách nghiêm túc, chú trọng việc trao đổi kinh nghiệm, phối hợp giữa các lực lượng tham gia tuyên truyền.

II. NHỮNG NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền về biển đảo

- Tập trung tuyên truyền, quán triệt kịp thời, đầy đủ, sâu sắc những nội dung có liên quan đến biển, đảo Việt Nam trong các văn kiện, nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong cán bộ, đoàn viên và CNVCLĐ đường lối, chủ trương, quan điểm, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước ta về các vấn đề có liên quan tới biển, đảo: kiên quyết bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ vững chắc biên giới và chủ quyền biển, đảo, vùng trời Tổ quốc; đồng thời giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển bền vững đất nước. Giải quyết những bất đồng, tranh chấp bằng giải pháp hòa bình trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, nâng cao năng lực thực thi pháp luật của các lực lượng làm nhiệm vụ ở biển, đảo.

- Tiếp tục tuyên truyền những cơ sở, chứng cứ lịch sử và pháp lý, khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa; các quy định của pháp luật trong nước, các nước trong khu vực biển Đông và quốc tế về biển, đảo; các văn bản, thỏa thuận song phương và đa phương giữa Việt Nam với các quốc gia, các tổ chức quốc tế có liên quan tới biển, đảo Việt Nam.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phát triển kinh tế biển nhằm tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia và bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Chú trọng tuyên truyền phát triển các ngành công nghiệp dầu khí, đánh bắt xa bờ và hậu cần nghề cá, kinh tế hàng hải, du lịch biển, đảo; về tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế biển, thu hút mạnh mẽ mọi nguồn lực đầu tư để phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, khai thác tài nguyên biển, đảo một cách bền vững; về nâng cao hiệu quả hoạt động các khu kinh tế ven biển, về tinh thần giao lưu tập thể và cá nhân điển hình, tiêu biểu trong các hoạt động phát triển kinh tế biển và bảo vệ chủ quyền biển, đảo; về các hoạt động phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức của Việt Nam với nước ngoài trong quản lý, bảo vệ, khai thác và phát triển tài nguyên, môi trường biển; về hoạt động khai thác thủy sản của ngư dân, hạn chế hiện tượng ngư dân, tàu thuyền nước ngoài vi phạm các quy định của Việt Nam về biển, đảo.

- Tích cực tuyên truyền về vấn đề biến đổi khí hậu, những cam kết và hành động của Việt Nam đối với hiện tượng biến đổi khí hậu, về tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn và bảo vệ an ninh, trật tự an toàn khu vực ven biển và trên vùng biển thuộc chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam.

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền đối ngoại để nhân dân trong nước, bạn bè, dư luận quốc tế hiểu chính xác, đầy đủ về lập trường chính nghĩa và tiếp tục ủng hộ Việt Nam trong việc giải quyết các vấn đề phức tạp trên biển Đông bằng biện pháp hòa bình. Tiếp tục đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch về vấn đề biển Đông và mối quan hệ giữa Việt Nam với các quốc gia có liên quan trên biển Đông.

2. Tuyên truyền công tác biên giới trên đất liền

2.1. Đối với tuyên truyền biên giới Việt Nam - Trung Quốc:

- Tiếp tục tuyên truyền về kết quả, ý nghĩa lịch sử của việc hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc và giá trị của việc xây dựng, quản lý đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển giữa hai nước, nội dung các văn bản pháp lý song phương về biên giới trong giai đoạn hiện nay. Tập trung tuyên truyền, quán triệt, làm rõ các nội dung, nhiệm vụ, quyền và lợi ích của các bên được quy định trong hai Hiệp định vừa ký kết năm 2015 như Hiệp định về khu vực tàu thuyền tự do đi lại trong khu vực của sông Bắc Luân và Hiệp định hợp tác, khai thác tài nguyên du lịch thác Bản Giốc, đồng thời tuyên truyền về công tác triển khai thực hiện hai Hiệp định trên thực tế.

- Chủ động, tích cực nắm, dự báo tình hình, kịp thời cung cấp đầy đủ, chính xác và xử lý nhanh chóng, tích cực thông tin, dư luận về những vấn đề phức tạp nảy sinh trên tuyến biên giới và khu vực biên giới. Gắn kết thường xuyên, liên tục các nội dung tuyên truyền với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của các cấp Công đoàn liên quan đến công tác biên giới.

- Chú trọng động viên, khuyến khích cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ, nhất là ở các khu vực biên giới trong việc tham gia các hoạt động bảo vệ đường biên, cột mốc, đảm bảo an ninh trật tự khu vực biên giới. Tuyên truyền về hoạt động kết nghĩa giữa các đồn biên phòng Việt Nam với lực lượng bảo vệ biên giới Trung Quốc và mối quan hệ thân thuộc truyền thống giữa các cụm dân cư hai bên biên giới; chú ý tuyên truyền góp phần nhân rộng các tấm gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo vệ biên giới, lãnh thổ và phát triển kinh tế vùng biên.

- Tích cực tuyên truyền nhằm góp phần ngăn chặn, đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực và hành vi vi phạm pháp luật trên khu vực biên giới. Tiếp tục đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, sai sự thật về vấn đề biên giới và quan hệ Việt Nam - Trung Quốc. Tăng cường thông tin tuyên truyền nhằm củng cố lòng tin và xây dựng, bồi đắp mối quan hệ hữu nghị giữa hai Đảng, hai nhà nước và nhân dân hai nước.

2.2. Đối với tuyên truyền biên giới Việt Nam - Lào:

- Tiếp tục tuyên truyền về tầm quan trọng, ý nghĩa lịch sử của việc hoàn thành công tác tăng dày và tôn tạo hệ thống mốc quốc giới trên biên giới đất liền đối với cả hai quốc gia Việt Nam và Lào trong bối cảnh hiện nay. Tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích của việc xây dựng và quản lý biên giới hòa bình, hữu nghị với bảo đảm an ninh biên giới, phát triển kinh tế - xã hội khu vực vùng biên, tập trung quán triệt, tuyên truyền nội dung các văn bản pháp lý song phương về biên giới mới được ký kết giữa hai nước.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động đoàn viên, CNVCLĐ hai bên biên giới thực hiện nghiêm túc thỏa thuận giữa Chính phủ hai nước về việc di cư tự do và kết hôn không giá thú. Khuyến khích, động viên, nâng cao ý thức trách nhiệm của đoàn viên, CNVCLĐ trong bảo vệ đường biên, mốc giới và an ninh trật tự khu vực biên giới.

- Đẩy mạnh các nội dung tuyên truyền, vận động đoàn viên, CNVCLĐ ở hai bên biên giới tích cực tham gia các hoạt động cụ thể, thiết thực có ý nghĩa nhằm bảo vệ, giữ gìn, củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam – Lào. Khẳng định sự quan tâm, ủng hộ, tình cảm gắn bó thủy chung giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân hai nước.

2.3. Đối với tuyến biên giới Việt Nam – Campuchia:

- Chủ động nắm thông tin, phân tích, tổng hợp tốt tình hình, diễn biến trong xã hội và tâm trạng của đoàn viên, CNVCLĐ về các vấn đề có liên quan đến công tác biên giới.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển. Tuyên truyền cung cấp niềm tin, tình đoàn kết, tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong đội ngũ chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng bản, người có uy tín tại địa phương đối với các hoạt động quản lý, bảo vệ đường biên, mốc giới theo quy định của pháp luật. Ủng hộ các hoạt động gắn kết giữa nhân dân và chính quyền khu vực biên giới hai nước.

- Tiếp tục đa dạng hóa các phương thức, hình thức tuyên truyền. Chú trọng công tác tuyên truyền bằng tiếng Khmer và ngôn ngữ các dân tộc ít người sinh sống ở vùng biên giới, tăng cường thông tin đối ngoại bằng các ngôn ngữ nước ngoài, giúp nhân dân thế giới có đầy đủ thông tin, hiểu và ủng hộ quan điểm giải quyết vấn đề biên giới của Việt Nam.

- Ngăn chặn, đấu tranh kịp thời, hiệu quả với các quan điểm, thông tin và hành vi lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, biên giới, lãnh thổ nhằm phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân và mối quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp Việt Nam – Campuchia.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

- Căn cứ tình hình, nhiệm vụ, điều kiện cụ thể của từng đơn vị, lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

- Đổi mới và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về biển đảo, công tác quản lý biên giới, công tác phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền, công tác tăng dày tôn tạo hệ thống mốc giới như sách, báo, tài liệu tuyên truyền, panô, áp phích, tờ rơi, thi tìm hiểu về biển đảo, biên giới đất liền, tổ chức các cuộc trao đổi tọa đàm, hội nghị, hội thảo, thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống các cơ quan báo chí trong hệ thống Công đoàn để thông tin kịp thời, xử lý hiệu quả, các tình huống đột xuất, nhạy cảm, phức tạp diễn ra trên biển Đông cũng như những vấn đề liên quan đến công tác quản lý biên giới, công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền.

- Tích cực nêu gương, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông của hệ thống công đoàn những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác tuyên truyền biển, đảo của Tổ quốc.

Trên đây là Hướng dẫn công tác tuyên truyền biển, đảo và công tác biên giới trên đất liền năm 2016 trong cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ của Liên đoàn Lao động thành phố Đà Nẵng, đề nghị các cấp Công đoàn tích cực tuyên truyền, thực hiện nhằm đem lại hiệu quả thiết thực. ✓

Nơi nhận:

- Các cấp Công đoàn;
- Ban Tuyên giáo TU;
- Thường trực LĐLĐ TP ;
- Lưu VP, TG-NC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Lê Quốc Linh

